

Số: 10/KH-UBND

Võ Nhai, ngày 21 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Võ Nhai

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 22/5/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Chương trình hành động số 02-CTr/ĐU ngày 14/7/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

UBND xã Võ Nhai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Võ Nhai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 22/5/2025 của Ban Chỉ đạo, Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên, Chương trình hành động số 02-CTr/ĐU ngày 14/7/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát các nội dung tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 22/5/2025 của Ban Chỉ đạo, Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên, Chương trình hành động số 02-CTr/ĐU ngày 14/7/2025 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, bảo đảm tính tổng thể, toàn diện, thống nhất, đồng bộ trong việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang tính thực tiễn, đặc thù của địa phương.

- Kế hoạch cần xác định “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách

nhiệm”; xác định lộ trình thực hiện rõ ràng, hợp lý để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn địa phương.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp chính quyền, đoàn thể, cán bộ, công chức viên chức và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Phối hợp tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, cho người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (*ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ*); Đề án phát triển Năng lực số tỉnh Thái Nguyên năm 2025 (*ban hành theo Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh*) với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (*theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ*).

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Đến hết năm 2025

a) 85% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 100% học sinh trung học và sinh viên được trang bị kiến thức, kỹ năng

số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

c) 95% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

d) Phần đầu trên 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 85% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) Phần đầu 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

c) Phần đầu 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

d) Phần đầu trên 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

(Có Danh mục các nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của UBND xã (gọi tắt là Ban Chỉ đạo của UBND xã)

Chỉ đạo chung, lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Võ Nhai, các tổ chức chính

trị - xã hội xã

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số". Chủ trì, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, đoàn viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Võ Nhai xây dựng kế hoạch, huy động đội ngũ trí thức trẻ và phối hợp với các đội, đoàn thanh niên tình nguyện của các trường học tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ cập kiến thức, tập huấn kỹ năng số cho thanh thiếu nhi và nhân dân trên địa bàn. Lòng ghép thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Võ Nhai, các tổ chức chính trị - xã hội xã chủ trì, phát động, nhất là phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030".

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Thực hiện vai trò Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của UBND xã, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Kịp thời tham mưu, kiến nghị các nội dung, giải pháp nâng cao hiệu quả và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

- Tham mưu UBND xã khen thưởng tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có những giải pháp sáng tạo, sáng kiến được cơ sở công nhận theo quy định về pháp luật thi đua khen thưởng.

- Hướng dẫn, tăng cường công tác truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở mở các chuyên trang, chuyên mục và tích cực tuyên truyền về Kế hoạch thực hiện Phong trào.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

+ Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức tọa đàm, hội nghị, trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng;

+ Triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của các cấp.

+ Triển khai ứng dụng các công cụ, nền tảng trợ lý ảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng để hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm hạ tầng, đường truyền,

kết nối Internet để thực hiện Phong trào.

- Hướng dẫn hoạt động của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng trong đó lồng ghép, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" để tổ chức triển khai trên địa bàn.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước. Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội tổ chức triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" cho nhóm đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã.

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do ngành công an quản lý.

- Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

4. Phòng Kinh tế xã

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ do các đơn vị lập, căn cứ nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách phối hợp tham mưu triển khai cơ chế, chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành đảm bảo hiệu quả, sát thực tế nhằm thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

5. Các trường học trên địa bàn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giáo dục kỹ năng số cho học sinh: tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.

Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành. Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng Phong trào "Bình dân học vụ số" trong ngành giáo dục và đào tạo; đóng góp về cơ sở vật chất, hạ tầng số, nhân lực số hỗ trợ triển khai Phong trào.

6. Các xóm, tổ dân phố trên địa bàn

Xây dựng và tổ chức tuyên truyền, thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại xóm phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao. Kịp thời kiện toàn các thành viên Tổ chuyên đổi số công đồng xã. Tuyên truyền đến nhân dân trên hệ thống cùm loa, lồng ghép vào các buổi sinh hoạt, họp xóm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Võ Nai. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, các ông bà trưởng xóm, tổ trưởng tổ dân phố chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./ *Hanh*

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Đ/c Chủ tịch và các đ/c PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể của xã;
- Các xóm, tổ dân phố trên địa bàn;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

Nan

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Thanh Phương

PHỤ LỤC

Danh sách các nhiệm vụ tổ chức triển khai

Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Võ Nhai

(Kèm theo Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã Võ Nhai)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
I	Công tác truyền thông và tuyên truyền				
1	Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, công/trang thông tin điện tử của cơ quan, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng Văn hoá – Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo
2	Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.				
3	Lồng ghép, triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm. Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như: tổ chức tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.				
4	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Võ Nhai thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng” giai đoạn 2025 - 2030, trong đó cần xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua cụ thể để làm căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2025	Kế hoạch
II	Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương về Phong trào				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
5	Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng” giai đoạn 2025 - 2030, trong đó cần xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua cụ thể để làm căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quý III/2025	Kế hoạch
III	Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số				
6	Phối hợp triển khai các tài liệu, bài giảng theo quy định cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập.	Các đơn vị trường học	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2025	Báo cáo
IV	Triển khai các nền tảng				
7	Tiếp nhận, khai thác nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” do Trung ương xây dựng để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương	Báo cáo
8	Tiếp nhận, khai thác và sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp với VneID do Trung ương xây dựng để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo
V	Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng				
9	Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước (1) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. (2) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
10	<p>Giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên</p> <p>(1) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục cao đẳng. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo.</p> <p>(2) Tổ chức thực hiện Chương trình “Học từ làm việc thực tế”, trong đó liên kết các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp.</p> <p>(3) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.</p>	Các trường học	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo
11	Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo
12	<p>Phổ cập kỹ năng số cho người dân</p> <p>(1) Định kỳ hàng tuần, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.</p> <p>(2) Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.</p> <p>(3) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.</p> <p>(4) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm. Duy trì và nâng cấp các trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật, bảo đảm giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật,... theo tiêu chuẩn quốc tế.</p>	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Võ Nhai; Hội Liên hiệp Phụ nữ xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả dự kiến
	(5) Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng nông thôn có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.				
VI	Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng				
13	Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 13/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai chương trình “Bình dân học AI” giai đoạn 2024-2025 tại tỉnh Thái Nguyên, hình thành văn hóa “AI xứ Trà” và tư duy “AI First”.	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Võ Nhai	Các cơ quan, đơn vị liên quan	12/2025	Báo cáo
14	Phối hợp tổ chức thực hiện Mô hình Mạng lưới “Đại sứ số” và Phong trào “Gia đình số” theo Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Trung ương	Kế hoạch/ Công văn
15	Tổ chức thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VneID, tài khoản ngân hàng số.	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo
16	Tổ chức thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở vùng nông thôn, những nơi có điều kiện khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Nhiệm vụ thường xuyên	Báo cáo